

Bản án số: 06/2023/HS-ST

Ngày: 28/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUÝ, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Liễm

2. Bà Nguyễn Thị Thơm

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Dung –
Cán bộ Toà án nhân dân huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Phát – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Tấn P, sinh năm 1998

Nơi ĐKKHKT và trú tại: Thôn Hội A, xã Tam T, huyện Phú Q, Bình Thuận;
Nghề nghiệp: Làm biển; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài;
Trình độ học vấn: 5/12; con ông Đỗ Văn T và bà Đỗ Thị P (chết); Gia đình có 09 anh chị em, bị cáo là con thứ út trong gia đình; vợ Huỳnh Thị Kim T và 01 con 2 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ ngày 05/12/2022, chuyển tạm giam ngày 14/12/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận (có mặt tại phiên toà).

2. Bùi Văn T, sinh năm 2003

Nơi ĐKKHKT và trú tại: Thôn Mỹ K, xã Tam T, huyện Phú Q, Bình Thuận;
Nghề nghiệp: Làm biển; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Trình độ học vấn: lớp 7/12; Con ông Bùi Đ và bà Nguyễn Thị H; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ út trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2016, Công an huyện Phú Quý ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với hình thức Cảnh cáo.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 05/12/2022, chuyển tạm giam ngày 14/12/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận (có mặt tại phiên tòa).

*** Người có nghĩa vụ liên quan:**

1/ Anh Võ Tấn V – sinh năm: 2003 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Quý H, xã Long H, huyện Phú Q, tỉnh Bình Thuận.

Đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận trong vụ án khác. Ngày 17/3/2023, cho bảo lãnh đi chữa bệnh theo Quyết định số 02/QĐ-VKSND ngày 17/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận.

2/ Anh Trần Văn P – sinh năm: 1996 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Hội A, xã Tam T, huyện Phú Q, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 11/2022, Bùi Văn T, sinh năm 2003, trú tại thôn Mỹ K, xã Tam T, huyện Phú Q, tỉnh Bình Thuận đang làm nước ghe tại phường Phú Hải, TP. Phan Thiết thì Đỗ Tấn P, sinh năm 1998, trú tại thôn Hội A, xã Tam T, huyện Phú Q gọi điện rủ mua ma túy ở đất liền về đảo Phú Q bán kiếm lời, T đồng ý. Hai người thỏa thuận là tiền mua ma túy và tiền bán ma túy sẽ chia đều. Sau đó, P liên hệ qua điện thoại với một người tên H (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) ở xã Thuận Q, huyện Hàm Thuận N để mua ma túy và bảo người thanh niên này đem ma túy đến giao cho T. Sau đó, có một nam thanh niên đến đưa cho T 01 túi nylon chứa ma túy đá gần nhà thờ Phú H, TP. Phan T. T nhận túi ma túy và đưa số tiền 1.800.000 đồng cho người này. Khoảng 2 ngày sau, khi về đến Phú Q, T đi tới nhà của P và đưa cho P túi nylon chứa ma túy đá. P đem cất túi ma túy và phân chia túi ma túy đá ra thành 07 tép nylon nhỏ để bán, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ ngày 01/12/2022, Trần Văn P (tên gọi M bụi), sinh năm 1996, trú thôn Hội A, xã Tam T, huyện Phú Q gọi điện cho Bùi Văn T để hỏi mua 01 tép ma túy đá và hẹn giao nhận ma túy tại gần trường tiểu học ở thôn Mỹ K, xã Tam T. T đồng ý đem đến bán cho P. Sau đó, T gọi điện thoại cho P và đi đến nhà của P lấy 01 tép ma túy đem đến đoạn đường gần trường tiểu học thôn Mỹ K giao cho P rồi nhận 500.000 đồng.

Lần thứ hai: Đến khoảng 01 giờ ngày 02/12/2022, Trần Văn P tiếp tục gọi điện cho Bùi Văn T để hỏi mua 01 tép ma túy với giá 500.000 đồng và hẹn giao ở khu vực chùa Cao Đài thuộc thôn Quý Thạnh, xã Ngũ Phụng, huyện Phú Quý thì T đồng ý. T đi đến lấy 01 tép ma túy từ chỗ P, giao cho P tại địa điểm như đã hẹn và nhận 500.000 đồng. Sáng ngày 02/12/2022, T đưa số tiền 2 lần bán ma túy là 1.000.000 đồng cho P.

Lần thứ ba: Vào trưa ngày 02/12/2022, có cuộc gọi từ tài khoản Messenger là “Minh Thành”, tài khoản này là của Trần Minh T, sinh năm 2004, cư trú thôn Quý H, xã Long H, huyện Phú Q gọi cho Bùi Văn T để hỏi mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng, Bùi Văn T đồng ý và gọi điện thoại cho P và đi đến nhà P lấy 01 tép ma túy rồi đi đến khu vực gần Vạn Liên Thành thuộc thôn Quý Hải, xã Long Hải, huyện Phú Quý thì gặp Võ Tấn V, sinh ngày 03/02/2003, cư trú thôn Quý H, xã Long H, huyện Phú Q đang ngồi tại đây. T đưa cho V 01 tép ma túy đá, V đưa cho T 300.000 đồng. Sau đó, T về và đưa lại cho P số tiền này.

Lần thứ tư: Sáng ngày 04/12/2022, V gọi điện thoại cho Bùi Văn T hỏi mua 01 tép ma túy với giá 500.000 đồng, hẹn giao nhận ma túy tại quán nước giải khát ở chợ huyện Phú Quý, T đồng ý. Sau đó, T đi đến nhà P lấy 01 tép ma túy rồi đi đến quán nước giải khát ở chợ huyện Phú Quý, đưa cho V 01 tép ma túy đá. V đưa cho T 300.000 đồng, xin nợ 200.000 đồng. Sau đó, số tiền bán ma túy này T đưa lại cho P.

Lần thứ năm: Vào chiều ngày 05/12/2022, Võ Tấn V tiếp tục gọi điện thoại cho Bùi Văn T để hỏi mua 01 tép ma túy, hẹn giao ở khu vực bờ nóng Viễn thuộc thôn Đông Hải, xã Long Hải, huyện Phú Quý. T đồng ý bán 01 tép ma túy cho V với giá 500.000 đồng nhưng hẹn V đến khu vực Lãng Cô thuộc thôn Mỹ Khê, xã Tam Thanh, huyện Phú Quý để giao nhận ma túy. Sau đó, T gọi điện cho P để lấy ma túy. Sau khi lấy ma túy từ chỗ P, trên đường về, T có nhặt một vỏ gói thuốc hiệu Sài Gòn và một tờ giấy để gói tép ma túy và bỏ vào trong vỏ gói thuốc đem đến khu vực Lãng Cô giao cho V. V đưa T 500.000 đồng; trong lúc chuẩn bị giao ma túy cho V thì bị lực lượng Công an huyện bắt quả tang.

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 05/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Quý khám xét tại nơi ở của P, phát hiện P đang cất giấu 02 tép ma túy nên Cơ quan CSĐT lập biên bản bắt quả tang. Quá trình điều tra, Phát khai nhận đây là 02 tép ma túy còn lại trong 07 tép ma túy mà P đã phân chia từ túi ma túy T đưa cho P. Mục đích tàng trữ là để bán cho người khác.

Tại bản Kết luận giám định số 1312 và 1313/KL-KTHS ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng lần lượt là 0,0560 gam và 0,0683 gam, đều là Methamphetamine.

Vật chứng vụ án đã thu giữ gồm:

Tạm giữ của Bùi Văn T: 01 tép nilong bằng nhựa trong suốt, được hàn kín ba mép, kích thước (0,7x1,9) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 vỏ hộp thuốc lá hiệu Sài Gòn Silver, kích thước (4,7 x 1,9 x 6,8) cm, màu đen bạc; 01 mẫu giấy có chữ lô gô Viettel hình tam giác, kích thước các cạnh (4,5 x 5,1 x 6,8) cm, bị nhàu nát; 01 điện thoại di động cảm ứng, hiệu OPPO vỏ màu xanh ngọc, số IMEI 866983051606655 và 866983051606648, bên trong có gắn Sim số 0326624964 và Sim số 0869292976 và số tiền 500.000 đồng.

Tạm giữ của Đỗ Tấn P: 02 tép nilong bằng nhựa trong suốt, được hàn kín ba mép, mỗi tép kích thước khoảng (1,5 x 0,7) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu

trắng: 01 túi bằng len màu nâu đen có gắn nơ bằng vải màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS MAX màu đen, mặt sau bị nứt, vỡ, bên trong có Sim số 0867777375, số IMEI: 353098101469176 và số tiền 500.000 đồng; tự nguyện giao nộp số tiền 1.600.000 đồng.

Võ Tấn V tự nguyện giao nộp số tiền 200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSPQ ngày 27/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận truy tố Bùi Văn T, Đỗ Tấn P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận thực hành quyền công tố phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Đỗ Tấn P từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên như sau:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì số 1313 bên trong chứa 02 tép nylon, đã cắt lấy mẫu cùng 0,0481 gam Methamphetamine (niêm phong); 01 phong bì số 1312 bên trong chứa 01 tép nylon (niêm phong); 01 vỏ hộp thuốc lá hiệu Sài Gòn Silver, kích thước (4,7 x 1,9 x 6,8) cm, màu đen bạc (niêm phong); 01 mẫu giấy có chữ lô gô Viettel hình tam giác, kích thước các cạnh (4,5 x 5,1 x 6,8) cm, bị nhàu nát (niêm phong); 01 túi bằng len màu nâu đen có gắn nơ bằng vải màu hồng (không niêm phong).

Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động cảm ứng, hiệu OPPO vỏ màu xanh ngọc, số IMEI 866983051606655 và 866983051606648, bên trong có gắn Sim số 0326624964 và Sim số 0869292976 của Bùi Văn T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS MAX màu đen, mặt sau bị nứt, vỡ, bên trong có Sim số 0867777375, số IMEI: 353098101469176 của Đỗ Tấn P; 2.300.000 đồng, số tiền các bị cáo và người liên quan Võ Tấn V giao nộp do mua bán ma túy mà có.

Trả lại cho Đỗ Tấn P 500.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Đỗ Tấn P, Bùi Văn T không trình bày lời bào chữa và không có ý kiến về lời luận tội của Kiểm sát viên; đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo Đỗ Tấn P và Bùi Văn T đều trình bày, các bị cáo đã giam gần 4 tháng, các bị cáo đã sai khi phạm tội, rất ăn năn hối hận về hành vi của các bị cáo, xin hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm trở về và lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

^[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Quý, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

^[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của các bị cáo Đỗ Tấn P, Bùi Văn T tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và những người liên quan, phù hợp với các vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định: Vào cuối tháng 11/2022, trong lúc Bùi Văn T đi vào Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận làm nước ghe thì Đỗ Tấn P đã rủ Bùi Văn T mua ma túy về bán kiếm lời thì T đồng ý. Sau khi mua được ma túy, Bùi Văn T mang về huyện Phú Quý và giao lại cho P để P cất giữ và phân chia ra thành 7 tép. Từ ngày 01 đến ngày 05/12/2022, Bùi Văn T đã lấy 05 tép ma túy đá từ Đỗ Tấn P bán cho Trần Văn P 02 lần (02 tép) thu về 1.000.000 đồng; bán cho Võ Tấn V 03 lần (03 tép) thu về 1.300.000 đồng (Võ Tấn V còn nợ 200.000 đồng). Số ma túy còn lại 2 tép (khối lượng lần lượt là 0,0560 gam và 0,0683 gam), T và P cất giấu, tàng trữ khi nào có người cần mua sử dụng thì tiếp tục bán. Do đó, đủ cơ sở để xác định Đỗ Tấn P, Bùi Văn T có hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*); cáo trạng truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

^[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội; ma túy là thủ phạm gây ra cái chết trắng cho nhiều người, tàn phá và hủy hoại sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác trong đời sống. Các bị cáo nhận thức đầy đủ về tác hại của ma túy nhưng vẫn lén lút thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho người khác nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và phòng ngừa chung, góp

phần đấu tranh phòng, chống tệ nạn và các tội phạm về ma túy trong đời sống xã hội.

^[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

^[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thần khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình; các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

^[6] Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Xét thấy, trong vụ án này bị cáo Đỗ Tấn Phát là người chủ động rủ bị cáo Bùi Văn T mua ma túy về để bán lại, liên hệ đặt mua ma túy, phân chia ma túy và cất giữ ma túy để bán. Ngoài ra, bị cáo P còn phân công bị cáo Bùi Văn T đi giao dịch tìm người mua ma túy để bán ma túy kiếm lời phân chia cho nhau. Trong khi đó, bị cáo T là người tham gia tích cực, giao dịch mua bán ma túy và mang tiền về đưa cho bị cáo P. Do đó, các bị cáo phải chịu một mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo đã thực hiện.

^[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đi biển đều làm thuê, thu nhập không ổn định, không có tài sản và gặp nhiều khó khăn về thi hành án dân sự nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

^[8] Đối với hành vi của Võ Tấn V nhiều lần mua ma túy để sử dụng với các đối tượng khác. Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Quý đã khởi tố vụ án, bị can về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” trong vụ án khác. Đối với Trần Văn P mua ma túy về sử dụng một mình và đã sử dụng hết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

^[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì số 1313 bên trong chứa 02 tép nylon, đã cắt lấy mẫu cùng 0,0481 gam Methamphetamine (niêm phong); 01 phong bì số 1312 bên trong chứa 01 tép nylon (niêm phong); 01 vỏ hộp thuốc lá hiệu Sài Gòn Silver, kích thước (4,7 x 1,9 x 6,8) cm, màu đen bạc (niêm phong); 01 mẫu giấy có chữ lô gô Viettel hình tam giác, kích thước các cạnh (4,5 x 5,1 x 6,8) cm, bị nhàu nát (niêm phong); 01 túi bằng len màu nâu đen có gắn nơ bằng vải màu hồng (không niêm phong). Vật Nhà nước cầm lưu hành, vật chứng khác không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động cảm ứng, hiệu OPPO vỏ màu xanh ngọc, số IMEI 866983051606655 và 866983051606648, bên trong có gắn Sim số 0326624964 và Sim số 0869292976 của Bùi Văn T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS MAX màu đen, mặt sau bị nứt, vỡ, bên trong có Sim số 0867777375, số IMEI: 353098101469176 của Đỗ Tấn P; 2.300.000 đồng, số tiền các bị cáo và người liên quan Võ Tấn V giao nộp do mua bán ma túy mà có, công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công.

Đối với số tiền 500.000 đồng, thu giữ của Đỗ Tấn P không liên quan đến việc phạm tội (tiền riêng của bị cáo) nên trả lại cho Đỗ Tấn P nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

^[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Đỗ Tấn P, Bùi Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

- *Tuyên bố:* Các bị cáo Đỗ Tấn P, Bùi Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- *Xử phạt các bị cáo:*

Đỗ Tấn P 7 (**năm**) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 05/12/2022.

Bùi Văn T 7 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 05/12/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã sửa đổi, bổ sung năm 2017*) và khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- *Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với:* Số tiền 2.300.000 đồng (*Hai triệu ba trăm nghìn đồng*) số tiền các bị cáo và người liên quan Võ Tấn V giao nộp do mua bán ma túy mà có.

- *Trả lại cho Đỗ Tấn P:* 500.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(theo giấy nộp tiền, lệnh thanh toán vào tài khoản lập ngày 07/02/2023).

- *Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với:* 01 điện thoại di động cảm ứng, hiệu OPPO vỏ màu xanh ngọc, số IMEI 866983051606655 và 866983051606648, bên trong có gắn Sim số 0326624964 và Sim số 0869292976 của Bùi Văn T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS MAX màu đen, mặt sau bị nứt, vỡ, bên trong có Sim số 0867777375, số IMEI: 353098101469176 của Đỗ Tấn P.

- *Tịch thu tiêu hủy đối với:* 01 phong bì số 1313 bên trong chứa 02 tép nylon, đã cắt lấy mẫu cùng 0,0481 gam Methamphetamine (niêm phong); 01 phong bì số 1312 bên trong chứa 01 tép nylon (niêm phong); 01 vỏ hộp thuốc lá hiệu Sài Gòn Silver, kích thước (4,7 x 1,9 x 6,8) cm, màu đen bạc (niêm phong); 01 mẫu giấy có chữ lô gô Viettel hình tam giác, kích thước các cạnh (4,5 x 5,1 x 6,8) cm, bị nhàu nát (niêm phong); 01 túi bằng len màu nâu đen có gắn nơ bằng vải màu hồng (không niêm phong).

(Các vật chứng nêu trên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận theo biên bản giao nhận ngày 02/3/2023).

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 01 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Đỗ Tấn P, Bùi Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Án xử công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/3/2023).

Nơi nhận:

- *Tòa án tỉnh Bình Thuận;*
- *VKSND huyện Phú Quý;*
- *Công an huyện Phú Quý;*
- *THA huyện Phú Quý;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu VP, HS vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Kiệt